

Bản án số: 02/2023/DS-ST
Ngày: 13-01-2023
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Tấn Đạt.
- Bà Nguyễn Thị Bích Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Mãi –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 217/2022/TLST-DS, ngày 08 tháng 12 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2022/QĐXXST-DS, ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Số x, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị Q, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh L (văn bản ủy quyền ngày 07/11/2022). Vắng mặt.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Số x N, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ do bà Võ Thị Q đại diện có đơn đề nghị vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện của bà Đ và quá trình tố tụng có ý kiến như sau: Ngày 09/6/2022 bà Đ có cho ông Lê Văn T vay số tiền 260.000.000đ thỏa thuận

lãi suất 4%/tháng, thời gian vay là 2 tháng có làm giấy nợ do ông T ký tên. Từ ngày vay tiền cho đến nay ông T không có trả vốn và lãi. Bà Đ yêu cầu ông T trả tiền vốn là 260.000.000đ và tiền lãi 0,83%/tháng từ ngày 09/8/2022 cho đến nay.

Bị đơn ông Lê Văn T có đơn đề nghị vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Đ có đơn khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn T phải trả số tiền vay còn nợ nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự và ông T hiện đang sinh sống tại huyện Tân Trụ, tỉnh Long An thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn nợ là 260.000.000đ. Nguyên đơn có cung cấp Giấy vay tiền ngày 09/6/2022 có nội dung: “*Lê Văn T...có mượn Nguyễn Thị Đ số tiền là 260.000.000đ, thời gian 2 tháng thanh toán...*” có chữ ký của ông T. Tòa án đã tiến hành tổng đạt cho ông T thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Trong các văn bản này Tòa án đã nêu rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn đã nộp nhưng ông T không có ý kiến phản đối gì và có đơn đề nghị vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “*Một bên thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Do đó, có căn cứ xác định hiện ông T còn nợ số tiền vay của bà Đ. Căn cứ Điều 6 Bộ Luật Tố tụng dân sự đương sự có quyền và nghĩa vụ chủ động thu thập, giao nộp chứng cứ cho Tòa án và chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đ. Buộc ông Lê Văn T phải trả số tiền là 260.000.000đ cho bà Nguyễn Thị Đ.

[4] Về tiền lãi: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi 0,83%/tháng từ ngày 09/8/2022 cho đến nay là phù hợp với khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên Hội

đồng xét xử chấp nhận, số tiền lãi được tính từ ngày 09/8/2022 đến ngày 13/01/2023 như sau: $260.000.000đ \times 0,83\%/tháng \times (5 \text{ tháng } 04 \text{ ngày}) = 11.077.700đ$ (đã làm tròn).

[5] Như vậy, ông Lê Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị Đ tiền vốn vay và tiền lãi tổng cộng là $260.000.000đ + 11.077.700đ = 271.077.700đ$.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn. Hoàn trả tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 463 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Lê Văn T.

Buộc ông Lê Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền còn nợ là 271.077.700đ (Hai trăm bảy mươi một triệu, không trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Văn Tòng phải chịu số tiền 13.553.900đ (Mười ba triệu, năm trăm năm mươi ba nghìn, chín trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.716.000đ (Sáu triệu, bảy trăm mười sáu nghìn đồng) theo biên lai số 0006323, ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

3. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- THA DS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thoa